

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN, TRANH LUẬN ĐỂ PHÁT TRIỂN TƯ DUY PHẢN BIỆN CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ VIỆT NAM (GIAI ĐOẠN 1802-1884) Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

NGUYỄN VĂN NINH*

Ngày nhận bài: 11/07/2017; ngày sửa chữa: 13/07/2017; ngày duyệt đăng: 19/07/2017.

Abstract: History is an important subject at school which describes what happened in the past with various historical documents and multidimensional cognition. Therefore, developing critical thinking for students in teaching history is required with aim to help student explore historic events under their personal viewpoints. Moreover, critical thinking also helps student to evaluate information and issues in current life to have the right decisions. In this article, author proposes application of discussion method to develop critical thinking for students in teaching Vietnamese history (1802-1884) at high school.

Keywords: Discussion method, debate, development, critical thinking, teaching history, high school.

Các môn khoa học xã hội có vai trò quan trọng trong việc phát triển tư duy phản biện (TDPB), trong đó Lịch sử (LS) là môn học có nhiều ưu thế giúp học sinh (HS) phát triển loại tư duy này. LS là nhận thức của con người về cuộc sống đã diễn ra trong quá khứ với những nguồn sử liệu phong phú và nhận thức LS đa chiều. Có TDPB, HS sẽ học LS với lăng kính phản biện của nhà sử học để tìm ra nhận thức đúng đắn, giúp các em yêu thích khám phá LS dưới nhãn quan cá nhân. Đồng thời, TDPB còn giúp các em biết đánh giá các thông tin, vấn đề trong cuộc sống hiện tại để quyết định hành động đúng đắn nhất. Vì thế, LS phải là môn học tạo cơ hội cho HS phát biểu suy nghĩ, ý kiến của mình về các sự kiện, nhân vật LS, liên hệ quá khứ với cuộc sống đang diễn ra.

Trong chương trình LS Việt Nam ở trường phổ thông, vương triều nhà Nguyễn (giai đoạn 1802 - 1884), giáo viên (GV) có thể lựa chọn nhiều sự kiện, nhân vật LS để tổ chức cho HS thảo luận, tranh luận, qua đó phát triển TDPB cho các em.

1. Tầm quan trọng của TDPB trong dạy học LS ở trường phổ thông

- *Thứ nhất:* TDPB có tác dụng trong việc giúp HS trao đổi kiến thức LS một cách chủ động, hiệu quả và chính xác. Khi đánh giá một vấn đề, HS phải có sự hiểu biết sâu sắc, mà con đường chiếm lĩnh tri thức nhanh nhất, chủ động nhất là tự mình tìm kiếm, đọc hiểu và tiếp thu. Qua quá trình tìm kiếm, chọn lọc thông tin, các em đã có những hiểu biết nhất định về các nhân vật, sự kiện LS, những hiểu biết ấy sẽ được kiểm chứng, được xem xét đánh giá, được làm rõ hơn

thông qua tranh luận, thảo luận với bạn bè, thầy cô. Ngoài tính chủ động, TDPB còn giúp HS nhìn nhận, đánh giá sự kiện, nhân vật LS một cách chính xác, khoa học, ở nhiều khía cạnh khác nhau, với nhiều cách nhìn cho nhận thức LS của các em mang tính đa chiều, khoa học và khách quan hơn. Qua những lần lập luận, tranh luận, HS thu được kiến thức phong phú, sâu sắc, toàn diện về một vấn đề. Đó thực sự là kiến thức do chính các em kiến tạo nên.

- *Thứ hai,* TDPB trang bị cho HS những kĩ năng cơ bản của tư duy để đưa ra những phán đoán thuyết phục. Trong quá trình giải quyết vấn đề của TDPB, HS phải thực hiện nhiều thao tác tư duy như: phân tích, tổng hợp, phán đoán, suy luận, lập luận..., đó là những thao tác tư duy cần thiết trong học tập nói chung và trong cuộc sống nói riêng. Đồng thời, khi có được TDPB, HS có được nhiều kĩ năng cơ bản cần thiết khác như khả năng giao tiếp tốt, kĩ năng nêu và giải quyết vấn đề, kĩ năng đặt câu hỏi, kĩ năng phân tích và lập luận...

Những kĩ năng mà TDPB trang bị không những giúp HS có thể đánh giá được nhận thức LS của người khác mà còn có khả năng tự thiết lập giả thuyết (phán đoán) và thông qua các kĩ năng có thể đưa ra được những suy luận hợp lí trên cơ sở những tư liệu xác thực.

- *Thứ ba,* TDPB giúp hình thành nên những công dân có trách nhiệm xã hội trên nền tảng những nhận thức khoa học. Mục đích cuối cùng của dạy học LS

* Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội

không phải để giúp HS nhớ rõ năm, tháng, tên nhân vật, tên địa danh..., mà qua những sự kiện LS chân thực, chính xác, HS hiểu biết về quy luật phát triển của LS loài người, hiểu hiện thực xã hội mình đang sống. Từ đó có thái độ tích cực trong việc góp phần xây dựng một cuộc sống tương lai tốt đẹp hơn trên cơ sở những kinh nghiệm, bài học từ quá khứ. Đây là “triết lí” của giáo dục LS. Có rất nhiều hình thức thảo luận, tranh luận, tuy nhiên, làm việc nhóm là hình thức phổ biến và hiệu quả nhất. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung đề cập việc sử dụng hình thức thảo luận, tranh luận nhóm để phát triển TDPB cho HS.

2. Biện pháp phát triển TDPB cho HS trong dạy học LS Việt Nam (giai đoạn 1802-1884) ở trường trung học phổ thông

2.1. Tổ chức thảo luận để phát triển kĩ năng phân tích, đánh giá cho HS. Trên cơ sở hệ thống các loại câu hỏi của TDPB, kết hợp với phương pháp thảo luận nhóm, chúng tôi thiết kế một bảng chỉ dẫn giúp định hướng HS trong quá trình phân tích một nhận định về LS (xem *bảng 1*).

Bảng 1. Định hướng phân tích một nhận định LS

STT	Câu hỏi định hướng	Kết quả phân tích
1	Nhận định của tác giả bao gồm những lí do nào?	
2	Những lí do đó được đưa ra trên cơ sở khoa học nào? (tính xác thực của tư liệu được sử dụng).	
3	Việc tác giả đưa ra lí do đó có hợp lí để dẫn tới kết luận? (tính logic của lập luận)	
4	Theo em những lí do đó đã đủ để dẫn tới kết luận chưa? Hay còn lí do nào khác?	
5	Theo em kết luận mà tác giả đưa ra là hợp lí hay không? Hay còn kết luận khác	
6	Quan điểm của em về vấn đề này như thế nào?	

Quá trình thảo luận gồm các bước sau:

Bước 1: Chọn vấn đề thảo luận. GV cần chú ý những vấn đề sau: - Cần lựa chọn những vấn đề quan trọng, là nội dung kiến thức được giảng dạy chính trong chương trình môn LS; - Vấn đề được lựa chọn cần mang tính *đa nhận thức*, nghĩa là được tiếp cận dưới nhiều khía cạnh, góc độ và có nhiều quan điểm về vấn đề; - Có tác dụng trong việc làm sâu sắc, mở rộng kiến thức cho HS. Trong quá trình tìm hiểu, những kiến thức HS học sẽ được củng cố, kiến thức mới sẽ được bổ sung trong quá trình tìm tòi, khám phá; - Có sự cuốn hút HS. Để làm được điều này, GV cần nghiên cứu kĩ để chọn lựa nội dung sao cho phù hợp.

Ví dụ, khi tổ chức cho HS thảo luận về chủ đề: “Nguyên nhân và trách nhiệm của nhà Nguyễn trong việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX”, GV cần sưu tầm và nghiên cứu quan điểm của các nhà sử học, nhà chính trị... có uy tín để lựa chọn

làm chủ đề thảo luận. Theo chúng tôi, có thể sử dụng quan điểm của 3 tác giả:

Thứ nhất: Trong tác phẩm “**Việt Nam sử lược**”, tác giả Trần Trọng Kim cho rằng nguyên nhân mất nước là do: chính sách bài ngoại, ngăn trở việc buôn bán không nhìn thấy sự thay đổi, tiến bộ của bên ngoài của triều đình nhà Nguyễn: “*Sức đã không đủ giữ nước mà lại cứ làm điều tàn ác. Đã không cho người ngoại quốc vào buôn bán, lại đem làm tội những người đi giảng đạo, bởi thế cho nên nước Pháp và nước Tây Ban Nha mới nhân cơ ấy mà đánh nước ta vậy.*” [1; tr 453].

Thứ hai: Tác giả Charles Gosselin (người Pháp) đã thừa nhận: “*Những vị hoàng đế An Nam phải chịu trách nhiệm về sự đổ vỡ và xuống dốc của đất nước họ. Dân xứ này, quan lại, binh lính xứng đáng có quyền được những người cầm đầu giá trị hơn thế. Chính quyền của họ mù quáng mà không dự liệu, không chuẩn bị gì hết*” [2; tr 76].

Thứ ba: Tác giả Trần Văn Giàu cho rằng nguyên nhân để nước ta rơi vào tay thực dân Pháp là: “*Triều đình không dự kiến về cuộc chiến tranh xâm lược phương Tây, không sẵn sàng chuẩn bị bảo vệ nền độc lập dân tộc; Khi Pháp tấn công luôn ở thế thủ; Triều Nguyễn bỏ qua nhiều cơ hội tốt để cứu vãn nền độc lập dân tộc; Ngoan cố, thủ cựu, cự tuyệt đường lối canh tân đổi mới đất nước; Nội bộ triều đình Huế có một bộ phận thức thời nhưng là thiểu số yếu ớt; Nhà Nguyễn kí nhiều hiệp ước cầu hòa không có lối thoát; Quá tin và lương tâm hao hụt của nước Pháp*” [3; tr 81].

Bước 2: Chia nhóm để thảo luận. Tùy theo số lượng HS trong lớp và vấn đề thảo luận mà GV chia nhóm sao cho phù hợp. Ở nội dung này, với số lượng dự kiến 30 HS và thời lượng của một tiết học là 45 phút, hình thức thảo luận là nhóm theo “góc học tập”. GV có thể chia HS làm 3 nhóm, mỗi nhóm sẽ chuẩn bị nội dung để thảo luận, tranh luận theo quan điểm được phân công. Mỗi nhóm sẽ ngồi tập trung ở một “góc học tập” của lớp học, với các đồ dùng để làm việc như: giấy A0, bút, màu...

Bước 3: Tiến hành thảo luận. Mỗi nhóm sẽ thảo luận về quan điểm của một tác giả, dựa trên cơ sở phiếu học tập đã được hướng dẫn (nội dung *bảng 1*). Trong mỗi nhóm, các thành viên lần lượt trả lời các câu hỏi (từ 1-6), các thành viên đưa ra ý kiến của mình, sau đó cả nhóm góp ý. Việc chuyển sang các câu hỏi khác chỉ được tiến hành khi cả nhóm đã thống nhất, sau đó sẽ trình bày kết quả làm việc của nhóm trên giấy A0 và được tự chọn hình thức cũng như nội dung sao cho dễ hiểu nhất.

Kết thúc thời gian làm việc tại nhóm, mỗi nhóm cử ra một đại diện ở lại “góc học tập” của mình để thuyết trình sản phẩm cho các thành viên của 2 nhóm khác, những thành viên còn lại “khách mời” di chuyển đến các “góc học tập” của nhóm bạn để nghe đại diện của họ thuyết trình sản phẩm. Sau khi nghe thuyết trình, các thành viên “khách mời” có quyền đặt câu hỏi về những ý chưa rõ, có quyền góp ý và phản bác. Đại diện thuyết trình của mỗi nhóm sẽ có nhiệm vụ nghi lại tất cả những góp ý và bổ sung. Sau khi các thành viên trở về nhóm của mình, đại diện thuyết trình của nhóm có nhiệm vụ truyền đạt lại những góp ý mà các nhóm bạn đóng góp trong quá trình thảo luận. Bước thảo luận kết thúc khi hoạt động rút kinh nghiệm kết thúc.

Bước 4: Đánh giá và tổng kết. Việc kiểm tra tư duy trong phát triển TDPB phải đảm bảo tính hợp lí, xác thực và tính cá thể; tính xác thực là việc HS đưa ra lí do của mình có minh chứng cụ thể; tính hợp lí là việc HS từ những chứng cứ có thể suy luận một cách chính xác, có lí lẽ, hợp logic; tính cá thể thể hiện thông qua việc HS có thể đưa ra quan điểm của bản thân dựa trên kiến thức đã học, tham khảo của các nhà nghiên cứu và thảo luận cùng các bạn. Từ đây năng lực nhận thức của HS được phát triển thông qua hoạt động.

2.2. Tổ chức tranh luận để phát triển TDPB. Có rất nhiều hình thức tranh luận khác nhau, ở đây chúng tôi sử dụng hình thức tranh luận theo nhóm để dẫn chứng. Các giai đoạn tiến hành cụ thể như sau:

Giai đoạn 1: Chuẩn bị tranh luận:

- **Lựa chọn chủ đề tranh luận:** Trong bước này, khâu quan trọng nhất là lựa chọn vấn đề tranh luận. Căn cứ nội dung LS triều Nguyễn, chúng tôi đề xuất vấn đề tranh luận: “Nhà Nguyễn thi hành chính sách cấm đạo Thiên Chúa là đúng hay sai?”.

- **Chuẩn bị tư liệu và kế hoạch tranh luận:** Trong cuộc tranh luận việc đưa ra những lập luận là điều vô cùng quan trọng để bảo vệ ý kiến của mình. Tuy nhiên, tất cả mọi suy luận đều phải có dẫn chứng (hay nói các khác là tư liệu). Trong quá trình xây dựng giả thuyết ngoài việc huy động tất cả những kiến thức của HS, để thiết lập được các bằng chứng vững chắc việc GV cung cấp tư liệu LS mang tính chất định hướng là

một khâu vô cùng quan trọng. Tài liệu sẽ giúp các em có cơ sở khoa học để tranh luận và bảo vệ ý kiến mà các em đưa ra, đồng thời giúp HS có cái nhìn mới hơn về vấn đề. Tài liệu phải được thiết kế để hỗ trợ cho tranh luận. Để thực hiện mục tiêu này, chúng tôi thiết kế phiếu học tập như sau:

PHIẾU HỌC TẬP

Tư liệu 1: Năm 1857, Giám mục Puginier quay lại Pháp để vận động chính giới Pháp can thiệp vào Việt Nam. Trong bức thư gửi cho Hoàng đế Na-pô-lê-ông III, ông viết: “Tôi không cần phải trình bày với hoàng đế về những lợi ích vật chất và chính trị, mà nước Pháp có được từ sự chiếm đóng các hải cảng của xứ Cô sanh xi nơ (tức Việt Nam) mà nước Pháp có quyền... tôi thấy dường như các phương tiện dùng đến sẽ không phải là tốn kém cho nước Pháp”. Puginier cũng từng thú nhận: “Các quan chức Pháp do không hiểu được tiếng nói cũng như phong tục của dân xứ này, nên đã không thể nắm được lời nói và việc làm hàng ngày của họ chống lại Chính phủ Bảo hộ. Phải sống hòa vào dân chúng như các giáo sĩ mới có thể biết được những gì đang diễn ra và những gì có hại cho chúng ta... Chính các giáo sĩ nắm vững được tất cả những hành động chống đối nước Pháp và họ đã cản trở làm công việc này ngày này qua ngày khác để khắc phục những mối đe dọa ấy...”

“Nhờ ai mà các cuộc âm mưu chống người Pháp bị phát giác? Đó là nhờ các giáo sĩ và con chiên! Khi muốn hành động sẽ tìm thấy ở đâu nguồn tin tức quan trọng và đáng tin cậy? Cũng vẫn là ở các giáo sĩ và con chiên! Ai đã phòng ngừa được những tai biến lớn trong những giờ phút khó khăn? Cũng vẫn là các giáo sĩ và con chiên!” [4; tr 16].

Tư liệu 2: Cuộc đối thoại giữa vua Gia Long và Giám mục Bá Đa Lộc về đạo Thiên Chúa Giám mục Bá Đa Lộc, người giúp Nguyễn Ánh (sau này là vua Gia Long) chống lại nhà Tây Sơn. Ông nhiều thể hiện mong muốn với vua Gia Long để đạo Thiên Chúa có thể phát triển ở Việt Nam. Trong một lần đối thoại, vua Gia Long đã thể hiện quan điểm của mình về tôn giáo này: Vua Gia Long nói: “Rất mong rằng tục lệ của chúng tôi có thể dung hòa được với đạo Thiên chúa, bởi vì theo tôi nghĩ, không có trở ngại thực sự nào khác ngăn cản cả nước tôi theo đạo Thiên chúa. Chế độ một vợ một chồng cũng không phải là một nguyên tắc mà chúng tôi không thể chấp nhận được. Tuy nhiên tôi kiên quyết duy trì việc thờ cúng tổ tiên và theo như tôi đã trình bày với Ngài, với tôi việc đó không hề lỗi lằng chút nào; đó là nền tảng giáo dục của chúng tôi. Nó gợi cho trẻ con ngày từ thuở nhỏ lòng hiếu thảo đối với cha mẹ và mang lại cho bậc cha mẹ cái uy quyền mà nếu họ không có sẽ dẫn tới rối loạn ngay trong gia đình... Tôi cũng đồng ý sửa đổi một số lễ nghi mà Ngài cho là mê tín; nhưng nếu tôi lại xóa bỏ tất cả, thì e rằng tôi đã tạo thêm mối ngờ vực nơi thần dân của tôi và rất có thể họ tưởng tôi đã thay đổi tôn giáo, họ sẽ giảm lòng gắn bó với tôi. Thực vậy, như Ngài đã thấy, theo nghi lễ của triều đình, tôi phải xuất hiện tại các cuộc lễ đó cùng với triều thần của tôi. Nếu nhiều người trong số họ theo đạo Thiên chúa và do đó tôi không thể vắng mặt như họ, vì tôi bắt buộc phải xuất hiện, tôi sẽ phải cử hành các nghi lễ một mình và như thế là đã làm hạ thấp uy tín của ngài vàng” [5; tr 38].

Giai đoạn 2: Tổ chức tranh luận. Khi tổ chức cho HS tranh luận, GV cần lưu ý: *cần đối về mặt thời gian khi tổ chức tranh luận; phải thể hiện được vai trò tổ chức, điều khiển HS... HS cần: tuân thủ các nguyên tắc trong tranh luận; luôn giữ thái độ cởi mở, chân thành và thẳng thắn; thiết lập các luận cứ vững chắc; luôn tỏ ra điềm tĩnh; tôn trọng ý kiến của người khác; thừa nhận sai lầm...*

Sau khi 2 nhóm đã được thành lập, việc tiến hành tranh luận diễn ra như sau: - Trước khi phát phiếu học tập, GV phổ biến cho HS thời gian của các bước. Hai nhóm sẽ có một khoảng nghiên cứu tài liệu, thiết lập giả thuyết đưa ra lập luận để bảo vệ quan điểm của nhóm mình. Tiếp theo, mỗi nhóm sẽ có thời gian để trình bày giả thuyết của mình. Sau khi 2 nhóm tiến

hành trình bày là thời gian mỗi đội đặt ra câu hỏi nhằm phản bác ý kiến của đội bạn. Các đội tiến hành trả lời câu hỏi của đối phương, mỗi đội có quyền hỏi thêm để tìm ra kết quả hài lòng của mình để giải quyết các câu hỏi đã đặt ra.

- HS tiến hành nghiên cứu tài liệu để thiết lập giả thuyết, đây là khâu quan trọng để có được những bằng chứng thuyết phục. Các HS trong nhóm sẽ chia sẻ những ý kiến tạo nên sự đồng nhất về lập luận để có được một giả thuyết tốt nhất. Sau đó các nhóm cử người đại diện để trình bày giả thuyết của mình. Sau khi các đội đã nắm rõ quan điểm của nhau thì bước đặt câu hỏi được tiến hành. Câu hỏi được đặt ra nhằm làm rõ các điểm chưa rõ ràng mà trong bằng chứng được sử dụng (xác thực của sự kiện), những điểm bất hợp lý về lập luận (hợp logic)... tất cả nhằm bác bỏ giả thuyết của đối phương. Khi tất cả các câu hỏi được trả lời cũng là lúc cuộc tranh luận kết thúc.

Giai đoạn 3: Kiểm tra, đánh giá kết quả bài học theo

hoạt động tranh luận. Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS trong quá trình dạy học có tầm quan trọng đặc biệt. Việc tổ chức tranh luận cần được kiểm tra, đánh giá, thông qua đó để kịp thời điều chỉnh hoạt động dạy của GV và hoạt động học của HS, đồng thời rút kinh nghiệm cho quá trình về sau. Khi đánh giá kết quả học tập của HS, sau mỗi tiết học cần phải tạo điều kiện cho các em tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. Chúng tôi đưa ra một bảng hướng dẫn để các em tự đánh giá lẫn nhau sau khi tranh luận (xem *bảng 2*).

Kết quả của hoạt động tranh luận kết thúc sau khi có sự tổng hợp giữa đánh giá cả GV và HS tự đánh giá. Trong quá trình kết thúc, GV cần tổng kết được ưu điểm và nhược điểm của từng đội, đưa ra kết luận tổng thể của vấn đề tranh luận. Đối với các vấn đề tranh luận, GV nên đưa ra những kết luận đa chiều, toàn diện và theo hướng mở. Sự đa dạng trong nhận thức chính là “linh hồn” của TDPB LS, giúp HS tiến gần hơn với nhận thức khoa học LS.

Bảng 2. Hướng dẫn tự đánh giá của HS

Tiêu chí	Mức độ				Điểm
	Trung bình	Khá	Tốt	Xuất sắc	
1. Trình bày: Quan điểm và câu trả lời rõ ràng và hợp lý.	Không rõ ràng trong hầu hết các phần	Chỉ một số ít rõ ràng	Đa số rõ ràng và hợp lý	Hoàn toàn rõ ràng và trình bày hợp lý	
2. Sử dụng các lập luận: Các lí do được đưa ra để hỗ trợ cho quan điểm.	Rất ít hoặc không liên quan với lí do đưa ra	Một số lí do được đưa ra	Đa số các lí do đưa ra là hợp lý	Hầu hết các lí do được đưa ra hỗ trợ cho quan điểm	
3. Sử dụng các ví dụ và sự kiện: Ví dụ và sự kiện đưa ra hỗ trợ cho lí do.	Rất ít hoặc không liên quan để hỗ trợ lí do	Một số ví dụ và sự kiện được đưa ra	Nhiều ví dụ và sự kiện được đưa ra và phù hợp	Hầu hết các lí do và sự kiện đưa ra hỗ trợ cho lí do	
4. Sử dụng các phản biện: Lập luận của đội bạn đáp ứng được và xử lí hiệu quả	Các lập luận đã số không hiệu quả	Rất ít các lập luận hiệu quả	Một số lập luận hiệu quả	Nhiều lập luận hiệu quả	
5. Phong cách thể hiện: Sử dụng giọng nói, cử chỉ, mức độ nhiệt tình để thuyết phục đối phương.	Một ít các tính năng được sử dụng không thuyết phục	Một số ít tính năng được sử dụng thuyết phục	Đa số các tính năng được sử dụng thuyết phục	Hầu hết các tính năng được sử dụng thuyết phục	

TDPB là một loại tư duy quan trọng mà mỗi công dân phải có trong thời đại toàn cầu hóa và hội nhập, do đó trong quá trình dạy học cần phát triển TDPB cho HS ở tất cả các môn học. LS với đặc trưng là một bộ môn xã hội, những vấn đề của LS có nhiều thuận lợi để phát triển TDPB cho HS. Với những biện pháp đề xuất trên, chúng tôi mong muốn góp một phần nhỏ bé vào công cuộc đổi mới GD-ĐT nói chung, dạy học LS trong trường phổ thông nói riêng, qua đó hình thành những con người Việt Nam có tư duy độc lập, có nhận thức khoa học và hành động vì sự phát triển cộng đồng. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Trọng Kim (2008). *Việt Nam sử lược*. NXB Văn hóa - Thông tin.
- [2] Phan Ngọc Liên - Đỗ Thanh Bình - Nguyễn Ngọc Cơ (2005). *Lịch sử nhà Nguyễn - Một cách tiếp cận mới*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Trần Văn Giàu (2003). *Những vấn đề lịch sử triều Nguyễn*. Tạp chí Xưa và Nay, số 149, tháng 10/2003, tr 76.
- [4] Nguyễn Văn Kiệm (1993). *Sự du nhập của Đạo Thiên chúa vào Việt Nam: thực chất, hậu quả và hệ lụy*. Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 1/1993, tr 113.
- [5] Võ Đức Hạnh (1998). *Vai trò của Đạo thiên chúa trong mối quan hệ giữa Pháp và Việt Nam từ 1854 đến 1871*. Trích theo Nguyễn Văn Kiệm, Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 3/1998, tr 89.